“Cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải trong thời đại chuyển đổi số: Pháp luật quốc tế và thực tiễn Việt Nam”.

TÁC GIẢ: TS.ĐỖ HỮU VINH

MỤC LỤC

✅CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TRANH CHẤP HÀNG HẢI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Nội dung chi tiết:

1. **Khái niệm tranh chấp hàng hải**
   - Định nghĩa pháp lý (trong Luật Hàng hải Việt Nam và quốc tế)
   - Đặc điểm pháp lý và thương mại
2. **Phân loại tranh chấp hàng hải**
   - Tranh chấp liên quan đến vận đơn, trách nhiệm chủ tàu
   - Tranh chấp về bảo hiểm hàng hải
   - Tranh chấp do sự cố trên biển (va chạm, tổn thất chung)
   - Tranh chấp trong thanh toán điện tử, eB/L
3. **Nguyên nhân và đặc thù của tranh chấp hàng hải**
   - Tính phức tạp đa phương của giao dịch
   - Tính kỹ thuật cao, yếu tố rủi ro, bất khả kháng
   - Các điểm nghẽn về pháp lý và thực tiễn
4. **Khái quát các cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải**
   - Tòa án
   - Trọng tài (tập trung vào trọng tài hàng hải quốc tế)
   - Hòa giải – ADR
   - Online Dispute Resolution (ODR) – giới thiệu sơ bộ
5. **Khái quát về chuyển đổi số và tác động tới lĩnh vực hàng hải**
   - eB/L – vận đơn điện tử
   - Blockchain, Smart Contracts
   - Công nghệ giải quyết tranh chấp (AI, nền tảng trực tuyến)
6. **Tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước**
   - Phân tích khoảng trống trong các công trình trước
   - Làm rõ điểm mới, độc đáo của đề tài này

✅CHƯƠNG 2: CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HÀNG HẢI TRONG PHÁP LUẬT QUỐC TẾ

Nội dung chi tiết:

1. **Giới thiệu các Công ước quốc tế điều chỉnh tranh chấp hàng hải**
    - Hague-Visby Rules
    - Hamburg Rules
    - Rotterdam Rules (phân tích sâu vì phù hợp với thời đại số)
2. **Phân tích UNCITRAL Model Law về trọng tài và hòa giải**
    - Cơ sở pháp lý cho giải quyết tranh chấp ngoài tòa
    - Cập nhật hướng dẫn mới về e-arbitration, e-mediation
3. **Xu hướng áp dụng công nghệ trong giải quyết tranh chấp quốc tế**
    - Trọng tài hàng hải tại London, Singapore
    - Các trung tâm áp dụng nền tảng online
4. **Vận đơn điện tử và tranh chấp phát sinh**
    - Bản chất pháp lý của eB/L
    - Xác lập, lưu trữ và sử dụng làm chứng cứ
5. **Tính công nhận và thi hành của phán quyết số hóa trong luật quốc tế**
    - Công ước New York 1958
    - Vấn đề công nhận ODR ở các hệ thống pháp luật khác nhau

---

✅CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HÀNG HẢI TẠI VIỆT NAM

Nội dung chi tiết:

1. **Phân tích hệ thống pháp luật Việt Nam**
    - Luật Hàng hải 2015
    - Luật Trọng tài thương mại 2010
    - Bộ luật Tố tụng dân sự – xét xử tranh chấp hàng hải
2. **Thực tiễn giải quyết tranh chấp hàng hải tại các cơ quan Việt Nam**
    - Tòa án: số vụ việc, thời gian xử lý, hạn chế
    - Trọng tài (VIAC): loại vụ việc, tính chất tranh chấp
    - Hòa giải: vai trò, tiềm năng chưa khai thác
3. **Phân tích các dạng tranh chấp phổ biến tại TP.HCM, Hải Phòng**
    - Mất mát/tổn thất hàng hóa
    - Tranh chấp về điều khoản vận đơn
    - Tranh chấp với đại lý tàu, cảng vụ
4. **Khảo sát từ thực tiễn doanh nghiệp** (sẽ triển khai bảng khảo sát)
    - Ý kiến về thời gian, chi phí và hiệu quả
    - Kỳ vọng vào mô hình mới ứng dụng công nghệ
5. **Đánh giá khả năng ứng dụng các công nghệ số hiện nay**
    - Blockchain: mức độ chấp nhận tại cảng
    - eB/L: khó khăn về pháp lý và nhận thức
    - Công nhận chứng cứ điện tử

✅CHƯƠNG 4: CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ MÔ HÌNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HÀNG HẢI HIỆN ĐẠI

Nội dung chi tiết:

1. **Khái quát chuyển đổi số trong hàng hải toàn cầu**
   - Cảng thông minh (Smart Port)
   - Hệ thống giao dịch số hóa chuỗi cung ứng
2. **Giới thiệu các công nghệ chính**
   - Blockchain và khả năng lưu trữ bằng chứng giao dịch
   - Smart Contracts trong điều kiện vận chuyển
   - eB/L – triển khai và chứng nhận quốc tế
3. **Mô hình giải quyết tranh chấp số (ODR, e-arbitration)**
   - Ưu – nhược điểm
   - Vấn đề về thực thi phán quyết
   - Ví dụ từ Singapore, Anh, Trung Quốc
4. **Đánh giá tính phù hợp với điều kiện Việt Nam**
   - Khung pháp lý còn thiếu
   - Năng lực kỹ thuật và nguồn nhân lực
   - Khuyến nghị khung triển khai thử nghiệm

✅CHƯƠNG 5: KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ MÔ HÌNH GIẢI QUYẾT PHÙ HỢP VỚI THỜI ĐẠI SỐ

Nội dung chi tiết:

1. **Nguyên tắc định hướng xây dựng pháp luật**
   - Đảm bảo tính linh hoạt, cập nhật công nghệ
   - Công nhận chứng cứ điện tử và phương thức giải quyết mới
2. **Kiến nghị sửa đổi một số luật hiện hành**
   - Luật Hàng hải: công nhận eB/L, giao dịch điện tử
   - Luật Trọng tài: thêm quy định về ODR
   - Luật Giao dịch điện tử (hướng dẫn thi hành cụ thể trong logistics)
3. **Đề xuất mô hình trung tâm giải quyết tranh chấp hàng hải điện tử (ODR Center)**
   - Cơ cấu tổ chức
   - Quy trình xử lý số hóa
   - Tích hợp dữ liệu từ hải quan – hãng tàu – bảo hiểm
4. **Khuyến nghị về nguồn nhân lực, đào tạo, hợp tác quốc tế**
   - Đào tạo thẩm phán, trọng tài viên về chứng cứ điện tử
   - Hợp tác với các trung tâm quốc tế như SIAC, ICC
   - Tạo sandbox pháp lý cho công nghệ mới

LỜI NÓI ĐẦU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ, ngành hàng hải đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế quốc gia và quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, ngành hàng hải cũng đối mặt với không ít thách thức, trong đó có tranh chấp hàng hải. Tranh chấp này không chỉ ảnh hưởng đến lợi ích của các bên liên quan mà còn tác động đến sự phát triển bền vững của ngành vận tải biển và thương mại quốc tế. Đặc biệt, trong thời đại chuyển đổi số, các phương thức truyền thống trong giải quyết tranh chấp, như tòa án hay trọng tài, đang dần được thay thế hoặc bổ sung bởi các hình thức giải quyết tranh chấp điện tử (ODR) và các công nghệ mới như blockchain và eB/L.

Việc ứng dụng công nghệ số vào giải quyết tranh chấp hàng hải không chỉ giúp nâng cao hiệu quả xử lý mà còn tạo ra một môi trường pháp lý minh bạch, công bằng và tiết kiệm chi phí. Tuy nhiên, ở Việt Nam, mặc dù ngành hàng hải đang trong quá trình phát triển và chuyển đổi mạnh mẽ, việc áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp vẫn còn gặp nhiều khó khăn và thách thức, từ cơ sở hạ tầng công nghệ cho đến hệ thống pháp lý.

Luận án tiến sĩ này nghiên cứu và phân tích các cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải trong thời đại chuyển đổi số, đặc biệt chú trọng đến pháp luật quốc tế và thực tiễn Việt Nam. Mục tiêu của luận án là xác định các yếu tố tạo ra sự thay đổi trong giải quyết tranh chấp, đề xuất các mô hình và giải pháp nhằm thúc đẩy việc áp dụng công nghệ số trong ngành hàng hải tại Việt Nam, đồng thời góp phần hoàn thiện hệ thống pháp lý trong nước và hội nhập vào xu thế chung của thế giới.

Trong luận án này, tác giả đã tiến hành nghiên cứu các quy định pháp lý quốc tế liên quan đến giải quyết tranh chấp hàng hải, đặc biệt là các công ước quốc tế, như Công ước Liên hợp quốc về Hợp đồng Vận tải hàng hóa đường biển (Rotterdam Rules) và UNCITRAL Model Law. Bên cạnh đó, tác giả cũng khảo sát thực trạng áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam thông qua khảo sát thực địa và phân tích các vấn đề còn tồn tại.

Luận án này hy vọng sẽ đóng góp vào việc xây dựng một cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải hiệu quả, linh hoạt và minh bạch, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ.

□ Tài liệu tham khảo

1. Luật Hàng hải Việt Nam 2015
2. Katsh, E., & Rabinovich-Einy, O. (2017). *Online Dispute Resolution: Theory and Practice*
3. Goldby, M. (2013). *Electronic Documents in Maritime Trade: Law and Practice*
4. UNCITRAL, *Model Law on International Commercial Arbitration* (1985, sửa đổi 2006).
5. Hague-Visby Rules, *International Convention for the Unification of Certain Rules of Law relating to Bills of Lading* (1968).

6. Goldby, M., *Electronic Documents in Maritime Trade: Law and Practice* (2013).
7. UNCITRAL, *Model Law on Electronic Commerce* (1996).
8. Bộ Giao thông Vận tải, *Tình hình giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam*.
9. UNCITRAL, *Model Law on International Commercial Arbitration* (1985, sửa đổi 2006).
10. Luật Hàng hải Việt Nam 2015.
11. Bộ Giao thông Vận tải Việt Nam, *Tình hình và định hướng phát triển ngành hàng hải Việt Nam*.
12. ICC, *International Court of Arbitration – Rules and Procedures*.
13. "Blockchain in Maritime Transport: An Overview" (2020), World Bank Report.
14. *Trọng tài điện tử và công nghệ số trong giải quyết tranh chấp* (2019), Tạp chí Pháp lý Hàng hải.

BẢNG KHẢO SÁT THỰC ĐỊA

Về cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải trong thời đại chuyển đổi số: Pháp luật quốc tế và thực tiễn Việt Nam

Họ tên người tham gia khảo sát: _____
Chức vụ: _____
Tên tổ chức/công ty: _____
Thời gian làm việc trong ngành hàng hải: _____
Địa chỉ tổ chức: _____

Phần 1: Thông tin cơ bản

1. Bạn có tham gia vào việc giải quyết tranh chấp trong ngành hàng hải không?
   - ☐ Có
   - ☐ Không
   - ☐ Đôi khi
2. Trong công ty/tổ chức của bạn, cơ chế giải quyết tranh chấp hàng hải chủ yếu được thực hiện như thế nào?
   - ☐ Trọng tài
   - ☐ Hòa giải
   - ☐ Tòa án
   - ☐ Các phương thức khác (vui lòng ghi rõ): _____

Phần 2: Công nghệ số trong giải quyết tranh chấp

3. Bạn có nhận thức về công nghệ số (ví dụ: blockchain, eB/L, ODR, trọng tài điện tử) trong ngành hàng hải không?
    - ☐ Có
    - ☐ Không
    - ☐ Không chắc chắn
4. Trong quá trình giải quyết tranh chấp, công ty/tổ chức của bạn đã áp dụng công nghệ số nào?
    - ☐ Vận đơn điện tử (eB/L)
    - ☐ Blockchain
    - ☐ Giải quyết tranh chấp trực tuyến (ODR)
    - ☐ Trọng tài điện tử
    - ☐ Không sử dụng công nghệ số
    - ☐ Các công nghệ khác (vui lòng ghi rõ): _____
5. Bạn đánh giá như thế nào về hiệu quả của công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam?
    - ☐ Rất hiệu quả
    - ☐ Hiệu quả
    - ☐ Không hiệu quả
    - ☐ Không rõ
6. Công ty/tổ chức của bạn có gặp phải bất kỳ khó khăn nào khi áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải không?
    - ☐ Có
    - ☐ Không
    - Nếu có, vui lòng mô tả khó khăn:
      _____
7. Theo bạn, điều gì là yếu tố quan trọng nhất để thúc đẩy áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam? (Chọn tối đa 3 yếu tố)
    - ☐ Pháp lý đầy đủ và rõ ràng
    - ☐ Đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ
    - ☐ Đào tạo và nâng cao nhận thức
    - ☐ Sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế
    - ☐ Mức độ sẵn sàng của các bên liên quan
    - ☐ Chi phí đầu tư hợp lý
    - ☐ Các yếu tố khác (vui lòng ghi rõ): _____

Phần 3: Cơ hội và thách thức

8. Bạn thấy thế nào về tiềm năng phát triển hệ thống giải quyết tranh chấp hàng hải số hóa tại Việt Nam?
    - ☐ Rất tiềm năng
    - ☐ Tiềm năng
    - ☐ Không tiềm năng
    - ☐ Không rõ
9. Theo bạn, đâu là những thách thức lớn nhất khi áp dụng công nghệ số vào giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam? (Chọn tối đa 3 thách thức)
    - ☐ Thiếu sự hỗ trợ của pháp luật
    - ☐ Cơ sở hạ tầng công nghệ yếu kém
    - ☐ Thiếu nhân lực có chuyên môn
    - ☐ Khó khăn trong việc thay đổi thói quen truyền thống
    - ☐ Chi phí đầu tư cao
    - ☐ Các yếu tố khác (vui lòng ghi rõ): _____
10. Bạn nghĩ rằng việc áp dụng công nghệ số sẽ giúp giảm thiểu tranh chấp trong ngành hàng hải hay không?
    - ☐ Có
    - ☐ Không
    - ☐ Không chắc chắn
11. Bạn có sẵn sàng tham gia vào các chương trình đào tạo về giải quyết tranh chấp hàng hải qua nền tảng số (ODR, trọng tài điện tử, v.v.) không?
    - ☐ Có
    - ☐ Không
    - ☐ Không chắc chắn

Phần 4: Các đề xuất và kiến nghị

12. Bạn có đề xuất gì để cải thiện việc áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam?
    - _____
    - _____
    - _____
13. Bạn có ý kiến gì về việc hoàn thiện hệ thống pháp lý để hỗ trợ giải quyết tranh chấp hàng hải qua công nghệ số?
    - _____
    - _____
    - _____

Cảm ơn bạn đã tham gia khảo sát!

Thông tin từ khảo sát này sẽ giúp chúng tôi hiểu rõ hơn về tình hình thực tế và các vấn đề còn tồn tại trong việc áp dụng công nghệ số trong giải quyết tranh chấp hàng hải tại Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp.

Hướng dẫn thu thập và triển khai khảo sát:

1. **Đối tượng tham gia**: Doanh nghiệp vận tải, cảng vụ, tổ chức trọng tài, luật sư chuyên về hàng hải, và các bên liên quan khác.
2. **Phương thức khảo sát**: Bạn có thể phát bảng khảo sát này qua email, trực tiếp tại các hội thảo ngành hàng hải, hoặc sử dụng nền tảng khảo sát trực tuyến (Google Forms, SurveyMonkey, v.v.).
3. **Dữ liệu thu thập**: Sau khi thu thập dữ liệu từ khảo sát, bạn sẽ phân tích kết quả bằng các phương pháp thống kê (phân tích tỷ lệ, bảng số liệu) để đưa ra kết luận và đề xuất các giải pháp cụ thể.